

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUYỀN MỘC
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2023/HSST.

Ngày: 05/4/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYỀN MỘC, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Ngọc Tuấn.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đình Hương.

Bà La Thị Thu Nga.

Thư ký phiên toà: Bà Danh Thị Ngọc Lệ – Thư ký toà án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện VKSND huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu: Bà Trần Thị Thanh Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở TAND huyện Xuyên Mộc, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 20/2023/HSST ngày 13 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

NVT, sinh năm: 2000, tại Bà Rịa – Vũng Tàu – (Có mặt). Hộ khẩu thường trú: Ấp 2 T, xã BL, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm nông. Học vấn: 4/12. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: - Ngày 23/9/2022 bị TAND huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 12 tháng, về hành vi: “ Sử dụng trái phép chất ma túy ”. Quyết định số: 36/QĐ-TA ngày 23/9/2022.

- Ngày 08/11/2022 bị Công an huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “ Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác ”. Quyết định số:

2061/QĐ-XPVPHC ngày 08/11/2022. Bắt ngày: 18/11/2022. Họ tên cha: NVC, sinh năm: 1979. Họ tên mẹ: LTT, sinh năm: 1979.

Người bị hại:

LNA, sinh năm: 1968 – (Có mặt). Hộ khẩu thường trú: Ấp 2 T, xã BL, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. NMT, sinh năm: 1994 – (Vắng mặt). Hộ khẩu thường trú: Ấp 2 T, xã BL, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. NVH, sinh năm: 1995 – (Vắng mặt). Hộ khẩu thường trú: Ấp 2 T, xã BL, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

3. NVH, sinh năm: 1971 – (Vắng mặt). Hộ khẩu thường trú: Ấp 2 T, xã BL, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

4. VNLV, sinh năm: 1979 – (Vắng mặt). Hộ khẩu thường trú: Tổ 7, khu phố 2, phường PT, TP PT, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h30 ngày 15/8/2022 T chạy xe mô tô hiệu DAME, biển số: 86F7-4923 (xe mượn của anh H), đi tìm tài sản để trộm cắp. Khi đi ngang nhà ông A, ở ấp 2 T, xã BL, huyện Xuyên Mộc thấy trong nhà không có người nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T dựng xe ở ngoài rồi trèo lên trụ bê tông hàng rào lưới B40 vào trong sân, tìm tài sản không có. T đi ra vườn thì thấy cây mai vàng 05 cánh, 17 năm tuổi, chu vi thân khúc lớn nhất 35cm, cây 01 thân, chiều cao 295cm. Lúc này, T nảy sinh ý định đào trộm thì phát hiện trên tường có gắn Camera, T lấy ghế trèo lên tháo Camera ném ra vườn rồi đi qua hông nhà lấy một cây cuốc đất để đào mai. Sau khi đào xong, T bỏ cuốc lại và vác cây mai trèo qua hàng rào đem về cất giấu tại vườn điều đối diện nhà ông A.

Sau đó, T đến nhà anh T nói với anh T: “ Anh có chơi mai không, em có thằng bạn bán cây mai ”, T nghe nói vậy đồng ý mua cây mai giá 2.000.000Đ (Hai triệu). Sau đó, T lấy cây mai từ vườn điều đến bán cho T, được 2.000.000Đ (Hai triệu), T sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi phát hiện cây mai bị mất, ông A đến Cơ quan Công an trình báo sự việc. Tại Cơ Quan điều tra, T đã khai nhận hành vi của mình như trên.

Kết luận định giá tài sản số: 56/KL-HĐĐG ngày 29/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Xuyên Mộc đã kết luận: Tại thời điểm xảy ra vụ án, cây mai vàng trị giá 11.000.000Đ (Mười một triệu), 01 Camera trị giá 936.000Đ (Chín trăm ba mươi sáu ngàn).

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- 01 cây mai vàng và 01 Camera hiệu KB ONEK21Pw 2.0Mp/1080 xoay 360 độ, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông A.

- 01 xe mô tô hiệu DAME, biển số: 86F7-4923, Tiền mượn của anh H, xe của ông H (cha của H). Ông H cho biết xe ông mua lại của một người ở Bình Thuận để sử dụng chung. Ngày 15/8/2022, H không biết việc Tiền mượn xe ,ô tô làm phương tiện trộm cắp tài sản, nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông H.

- 03 tấm hình màu, trích xuất từ Camera liên quan đến vụ trộm xảy ra ngày 18/8/2022 do ông Anh cung cấp được lưu hồ sơ vụ án làm căn cứ xử lý theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Ông A, ông H, ông H sau khi nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bà VNLV người đứng tên chủ sở hữu xe mô tô hiệu DAME, biển số: 86F7-4923 đã bán xe cho ông H nên không có ý kiến, yêu cầu gì. Anh T cho T số tiền 2.000.000Đ (hai triệu), không yêu cầu T trả lại cũng không có yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số: 19/CT-VKS ngày 13/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc đã truy tố bị cáo NVT về tội: “ Trộm cắp tài sản ” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như đã khai báo tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Ông A không có ý kiến, yêu cầu gì thêm đối với bị cáo. Đề nghị HXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã nêu, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo: NVT phạm tội: “ Trộm cắp tài sản ”.

Đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điểm i, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 10 tháng tù đến 16 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Xong.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận: Vào ngày 15/8/2022 T đã lén lút chiếm đoạt tài sản của ông A với trị giá tài sản là 11.000.000Đ (Mười một triệu).

Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Phù hợp với

kết luận định giá tài sản số: 56/KL-HĐĐG ngày 29/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Xuyên Mộc và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 15/8/2022 T đã lén lút chiếm đoạt của ông A 01 cây mai vàng 05 cánh, trị giá 11.000.000Đ (Mười một triệu). Vì vậy, hành vi của NVT đã phạm tội: “ Trộm cắp tài sản ” được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi: Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người đã trưởng thành, ý thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam tư lợi, muốn có tiền tiêu xài một cách nhanh chóng nhưng lười lao động nên bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến cuộc sống, sinh hoạt bình thường của người khác, gây ra sự hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần xử nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cũng xem xét giảm nhẹ một phần cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Xét hoàn cảnh kinh tế bị cáo khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, yêu cầu gì thêm đối với bị cáo, nên HĐXX không xem xét.

[6] Đối với hành vi làm hư hỏng Camera, Công an huyện Xuyên mộc đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 2061/QĐ-XPHC ngày 08/11/2022 đối với T, nên HĐXX không xem xét, xử lý.

[7] Đối với NMT, khi mua cây mai không biết là tài sản do phạm tội mà có. NVH không biết T mượn xe làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, nên không xem xét, xử lý đối với T và H là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **NVT** phạm tội: “ Trộm cắp tài sản ”.

[1] Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm i, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **NVT: 14 (Mười bốn)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/11/2022.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[2] Trách nhiệm dân sự: Xong.

[3] Về án phí: Bị cáo NVT phải nộp 200.000Đ (Hai trăm ngàn) án phí HSST.

[4] Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Những người vắng mặt tại phiên toà thời hạn trên được tính từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án) để yêu cầu TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận.

- TAND tỉnh BR – VT.
- Sở TP tỉnh BR – VT.
- VKSND huyện Xuyên Mộc.
- CA huyện Xuyên Mộc.
- PC 06.
- PV 10.
- Chi cục THADS huyện Xuyên Mộc.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu.

Hoàng Ngọc Tuấn